

HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1906 /BTT-HĐGDQP&AN

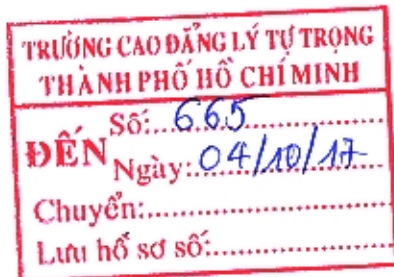
V/v rà soát danh sách, số lượng
cán bộ thuộc các đối tượng đã và
chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 9 năm 2017

Chữ ký: *Đương THETA M*

Kính gửi:

- Lãnh đạo Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các Ban Đảng Thành ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, doanh nghiệp, nhà trường thành phố;
- Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan Bộ, Ngành Trung ương, Trường học đứng chân trên địa bàn thành phố;
- Lãnh đạo các cơ quan, nhà trường, bệnh viện, doanh nghiệp thuộc Bộ, ngành Trung ương đứng chân trên địa bàn thành phố;
- Hội đồng GDQP&AN 24 quận, huyện.



Căn cứ Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới;

Căn cứ Quy định số 07-QĐ/BTCTW ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chuẩn kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, Đảng viên;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQP&AN ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương về Danh mục đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh (KTQP&AN);

Để có cơ sở báo cáo Thường trực Thành ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố và tham mưu giúp Hội đồng GDQP&AN thành phố cử cán bộ thuộc đối tượng 1, 2 tham dự bồi dưỡng, cập nhật KTQP&AN do Học viện Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tổ chức; đồng thời tham mưu, chỉ đạo tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật KTQP&AN cho cán bộ đối tượng 3, 4 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN thành phố kính đề nghị lãnh đạo Văn phòng Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các Ban Đảng Thành ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, doanh nghiệp, nhà trường

thành phố; Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan Bộ, Ngành Trung ương, Trường học đứng chân trên địa bàn thành phố; lãnh đạo các cơ quan, nhà trường, bệnh viện, doanh nghiệp thuộc Bộ, ngành Trung ương đứng chân trên địa bàn thành phố và quận, huyện (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) chỉ đạo cho các bộ phận chuyên môn tổ chức khảo sát, nắm chắc cán bộ thuộc đối tượng 1, 2, 3, 4 đã và chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN và đăng ký cán bộ thuộc đối tượng 2, 3 tham dự bồi dưỡng KTQP&AN, như sau:

1. Báo cáo danh sách cán bộ thuộc đối tượng 1, 2 đã và chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN và cử cán bộ đối tượng 2 dự bồi dưỡng KTQP&AN do Quân khu tổ chức trong năm 2018 (Phụ lục 1).

- Trong năm 2018, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tổ chức 04 khóa bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ thuộc đối tượng 2, như sau:

+ Khóa 91: dự kiến từ ngày 19/3/2018 đến ngày 06/4/2018.

+ Khóa 92: dự kiến từ ngày 07/5/2018 đến ngày 25/5/2018.

+ Khóa 93: dự kiến từ ngày 25/6/2018 đến ngày 13/7/2018.

+ Khóa 94: dự kiến từ ngày 06/8/2018 đến ngày 24/8/2018.

* Ghi chú: các quận, huyện cử 100% cán bộ đối tượng 2 chưa qua BDKTQP&AN tham dự các lớp BDKTQP&AN năm 2018.

2. Thống kê số lượng cán bộ đối tượng 2, 3, 4 đã và chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN; Cử cán bộ thuộc đối tượng 3 tham gia lớp bồi dưỡng KTQP&AN (đối với các cơ quan, tổ chức thuộc thành phố, Trung ương quản lý báo cáo Phụ lục 2; đối với quận, huyện báo cáo Phụ lục 3).

Năm 2018, Cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN thành phố dự kiến tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức 05 khóa bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ đối tượng 3 thuộc quận, huyện, phường, xã, thị trấn và 05 khóa bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ đối tượng 3 thuộc Sở, ngành thành phố, Bộ, ngành Trung ương đứng chân trên địa bàn, thời gian cụ thể như sau:

a) Cán bộ thuộc quận, huyện, phường, xã, thị trấn:

+ Khóa 77: Từ ngày 06 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018

+ Khóa 79: Từ ngày 08 tháng 5 năm 2018 đến ngày 25 tháng 5 năm 2018

+ Khóa 81: Từ ngày 10 tháng 7 năm 2018 đến ngày 27 tháng 7 năm 2018

+ Khóa 83: Từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 đến 21 tháng 9 năm 2018

+ Khóa 85: Từ ngày 16 tháng 10 năm 2018 đến 01 tháng 11 năm 2018

b) Cán bộ Sở, ngành thành phố; Bộ, ngành Trung ương:

+ Khóa 78: Từ ngày 27 tháng 3 năm 2018 đến ngày 13 tháng 4 năm 2018

+ Khóa 80: Từ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đến ngày 29 tháng 6 năm 2018

+ Khóa 82: Từ ngày 31 tháng 7 năm 2018 đến ngày 17 tháng 8 năm 2018

+ Khóa 84: Từ ngày 25 tháng 9 năm 2018 đến ngày 12 tháng 10 năm 2018

+ Khóa 86: Từ ngày 06 tháng 11 năm 2018 đến ngày 23 tháng 11 năm 2018

3. Tổ chức lớp bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ thuộc đối tượng 4

- Các cơ quan, tổ chức tổ chức khảo sát cán bộ thuộc đối tượng 4 đã và chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ thuộc đối tượng 4 trong năm 2017 trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi cơ quan, tổ chức có trụ sở đứng chân phê duyệt và triển khai thực hiện, cuối năm 2017, đạt 55% số lượng cán bộ thuộc các đối tượng phải qua bồi dưỡng KTQP&AN. Đồng thời xây dựng kế hoạch bồi dưỡng

KTQP&AN trong năm 2018, đến cuối năm 2018 đạt ít nhất 80% cán bộ đối tượng 4 của cơ quan, tổ chức qua bồi dưỡng KTQP&AN. Đồng thời đăng ký chỉ tiêu tổ chức các lớp bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ đối tượng 4 theo lộ trình từng năm, bảo đảm đến hết năm 2019, 100% cán bộ đối tượng 4 qua bồi dưỡng KTQP&AN.

- Các cơ quan, tổ chức do thành phố, Trung ương quản lý chủ động phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN quận, huyện (Ban chỉ huy quân sự quận, huyện) nơi đặt trụ sở để tổ chức các lớp bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ thuộc đối tượng 4 và cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng KTQP&AN theo quy định.

- Ban chỉ huy quân sự quận, huyện tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN quận, huyện có văn bản hướng dẫn cho các cơ quan, tổ chức do thành phố, Trung ương quản lý đứng chân trên địa bàn tổ chức các lớp bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ thuộc đối tượng 4, bảo đảm hoàn thành kế hoạch công tác GDQP&AN năm 2016 - 2020.

4. Thời gian thực hiện

Nhằm thực hiện tốt kế hoạch công tác GDQP&AN năm 2017 và những năm tiếp theo, hoàn thành kế hoạch công tác GDQP&AN năm 2016 - 2020. Kính mong lãnh đạo các cơ quan, tổ chức chỉ đạo cho cơ quan thuộc quyền khảo sát và báo cáo về Ban Thường trực Hội đồng GDQP&AN thành phố (qua Ban Dân quân tự vệ/Phòng Tham mưu/Bộ Tư lệnh thành phố, địa chỉ 291 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10) theo mẫu đính kèm, trước ngày 16/10/2017 và gửi kèm files báo cáo về địa chỉ emails "nguyenbachdang1880@yahoo.com.vn".

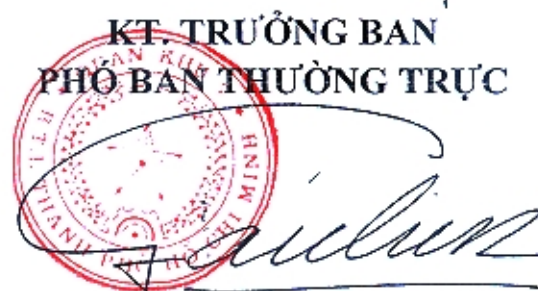
Số điện thoại liên lạc khi cần: 0982.799.096 (gặp đồng chí Thiếu tá Nguyễn Bạch Đằng - cán bộ phụ trách công tác GDQP&AN/Cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN thành phố) để được hướng dẫn.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo đúng thời gian quy định, để Cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN thành phố tổng hợp và báo cáo Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng kế hoạch./

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT Hội đồng GDQP&AN TP;
- Lưu: VT, DQTV; Đ450.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ TƯ LỆNH
BỘ TƯ LỆNH TP. HỒ CHÍ MINH
Đại tá Phạm Tiến**

Phụ lục

Quy định các đối tượng cần bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh

(theo Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQP&AN ngày 31 tháng 5 năm 2016

của Hội đồng GDQP&AN Trung ương)

1. Đối tượng 1:

a) Các cơ quan, tổ chức ở Trung ương:

- Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (chính thức và dự khuyết);

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu:

+ Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Văn phòng Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các Ban Đảng ở Trung ương; Đảng ủy ngoài nước, Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương; Đảng ủy khối doanh nghiệp Trung ương; Báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản; Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật;

+ Đại sứ quán, Lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài;

+ Văn phòng Chủ tịch nước; Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban và các cơ quan của Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

+ Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Ủy viên Ủy ban kiểm tra Trung ương; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan Trung ương, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương.

- Các chức danh: Trợ lý Tổng Bí thư, Trợ lý Chủ tịch nước, Trợ lý Thủ tướng Chính phủ; Trợ lý Chủ tịch Quốc hội; Trợ lý của Ủy viên Bộ Chính trị; chuyên gia cao cấp.

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổng cục thuộc bộ.

- Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc; Chủ tịch công ty, Bí thư, Phó Bí thư chuyên trách các tập đoàn kinh tế, tổng công ty do Thủ tướng quyết định thành lập và các doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Đồng bằng Sông Cửu Long, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Đại biểu Quốc hội.

d) Sĩ quan cấp Tướng đang công tác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân (các đối tượng khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân không phải là sĩ quan cấp tướng thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).

đ) Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,3 trở lên.

2. Đối tượng 2

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cục, vụ, viện, ban, văn phòng và người có hàm Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng thuộc các cơ quan, tổ chức ở Trung ương; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổng cục và tương đương, cục thuộc bộ; Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương của tổng cục thuộc bộ; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và tương đương thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Khoa học xã hội Việt Nam; Trường khoa, Phó Trường khoa, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng thuộc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch chuyên trách, Ủy viên Thường vụ chuyên trách, Trưởng ban chuyên trách công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Ủy viên Thường trực Đoàn Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng đoàn thể trung ương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng nghiệp vụ, Viện trưởng, Phó Viện trưởng nghiệp vụ, Cục trưởng, Phó Cục trưởng Cục Điều tra thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Trưởng ban, Phó Trưởng ban và tương đương thuộc đại học quốc gia, đại học vùng và trường đại học trọng điểm; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề và các chức danh tương đương; Trưởng phòng và tương đương thuộc đại học quốc gia, đại học vùng và trường đại học trọng điểm; Giám đốc, Phó Giám đốc bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương thuộc các tổ chức sự nghiệp thể dục thể thao thuộc các bộ, ngành ở trung ương; Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập báo ngành; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Quản lý khu công nghiệp.

b) Kế toán trưởng, Trưởng ban (phòng), Phó Trưởng ban (phòng), Chủ tịch Công đoàn, Kiểm soát viên chuyên trách thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty nhà nước đặc biệt; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và tương đương ở các tổng công ty, công ty và các cơ quan đơn vị cấp một thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và tổng công ty nhà nước đặc biệt; Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự thuộc các cơ quan, tổ chức ở Trung ương; Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự các cơ quan đơn vị, trực thuộc các cơ quan, tổ chức ở trung ương; Phó Trưởng ban và tương đương Ban Quản lý khu công nghiệp.

c) Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các ban, sở, ngành và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư và Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó

Chánh Văn phòng Đảng ủy và Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phó Chủ nhiệm và Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kiểm tra, Phó Trưởng ban các Ban của Đảng cấp tỉnh; Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên trách; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội; Trưởng ban, Ủy viên chuyên trách mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch công đoàn ngành cấp tỉnh; Chánh án, Phó Chánh án, Chánh tòa, Phó Chánh tòa, tòa án nhân dân cấp tỉnh; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan thi hành án cấp tỉnh; Chánh Thanh tra sở, ngành cấp tỉnh; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng thuộc sở cấp tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh; Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập báo địa phương.

d) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty chuyên trách, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của các tổng công ty đặc biệt, tổng công ty và tương đương; Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên chuyên trách, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty đặc biệt; Kế toán trưởng của các tập đoàn kinh tế.

đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

e) Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 đến dưới 1,3.

ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

....., ngày tháng năm 2017

DANH SÁCH

Cán bộ thuộc đối tượng 1, 2 đã và chưa qua Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh,
Đăng ký cán bộ thuộc đối tượng 2 tham dự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2018

Số TT	Họ và tên Năm sinh	Kết nạp đảng (Năm)	Chức vụ		Đơn vị	Qua BDKTQPAN (năm)		Đăng ký BDKTQPAN năm 2018 (khóa)	Trình độ		Điện thoại di động
			Đảng	Chính quyền		Đã	Chưa		Học vấn	LLCT	
I	Cán bộ thuộc đối tượng 1 đã và chưa qua BDKTQP&AN, đăng ký BDKTQP&AN										
	Nguyễn Văn A 1967	2005	PBT	Giám đốc	Công ty X		x	2018	ĐH	CC	0909098...
II	Cán bộ thuộc đối tượng 2 đã và chưa qua BDKTQP&AN, đăng ký BDKTQP&AN										
1	Trần Văn A 1969	1992	BTCB	Giám đốc	Công ty X		x	92	ĐH	CC	0908098...
2	Nguyễn Thị B 1978	2003	PBTCB	Trưởng phòng TCKH	Công ty X	2016			ĐH	CC	0908098...

Ghi chú: Cán bộ đối tượng 2 thuộc các cơ quan, tổ chức do Bộ, ngành Trung ương quản lý thì đăng ký **riêng** danh sách tham dự bồi dưỡng KTQP&AN về Hội đồng GDQP&AN Quân khu 7, địa chỉ: số 17 Hồ Văn Huê, Quận Phú Nhuận./.

Nơi nhận:

- Ban DQTV/PTM;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017

Phụ lục 2

BÁO CÁO

Số lượng cán bộ đối tượng 2, 3, 4 đã và chưa qua Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, đăng ký cán bộ đối tượng 3 tham dự Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2018 - 2020

Stt	Cơ quan, tổ chức (Địa chỉ)	Cơ quan chủ quản	Đối tượng 2			Đối tượng 3						Đối tượng 4		
			Tổng	Đã bồi dưỡng	Chưa bồi dưỡng	Tổng	Đã bồi dưỡng	Chưa bồi dưỡng	Đăng ký bồi dưỡng (năm)			Tổng	Đã bồi dưỡng	Chưa bồi dưỡng
									2018 (khóa)	2019	2020			
1.	Công ty A	Bộ Xây dựng (phía Nam)	3	1	2	10	5	5	3 (78)	2				
2.														

*** Đăng ký chỉ tiêu tổ chức các lớp bồi dưỡng KTQP&AN cho cán bộ đối tượng 4:**

Năm 2018: lớp, tổng quân số:.....đ/c (năm 2018 đạt ít nhất 80% cán bộ qua BDKTQP&AN).

Năm 2019: lớp, tổng quân số:.....đ/c (năm 2019 đạt 100% cán bộ qua bồi dưỡng KTQP&AN).

Năm 2020: lớp, tổng quân số:.....đ/c (tổ chức vét cán bộ thuộc các đối tượng chưa qua bồi dưỡng KTQP&AN)

Ghi chú: Cán bộ đối tượng 2, 3, 4 thuộc cơ quan, tổ chức đến hết năm 2020, 100% phải qua chương trình BDKTQP&AN theo Quy định số 07-QĐ/BTCTW ngày 16/4/2008 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chuẩn kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, Đảng viên.

Nơi nhận:

- Ban DQTV/PTM;

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ